

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I MÔN TOÁN KHỐI 10 NĂM HỌC 2023 – 2024

Tuần lễ: 13/12/2023 – 23/12/2023 (Thời gian: 90 phút - Hình thức: Trắc nghiệm + Tự luận)

Phần 1: TRẮC NGHIỆM: 55 phút – 30 câu

TT	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO		TỔNG
		NỘI DUNG	SL	NỘI DUNG	SL	NỘI DUNG	SL	NỘI DUNG	SL	
1	HÀM SỐ BẬC HAI	•Nhận dạng hàm số bậc 2 •Điều kiện để là hàm bậc2 •Tọa độ đỉnh •Trục đối xứng •Nhận dạng đths bậc hai	5	•Giá trị lớn nhất •Giá trị nhỏ nhất •Sự biến thiên •Tìm a, b, c (1 ẩn) •Tìm a, b, c (2 ẩn)	5	Ứng dụng của hàm số bậc hai - toán thực tế (vừa)	1	Cho trước đồ thị hàm số bậc hai. Xác định dấu a, b, c .	1	12
2	THỐNG KÊ	•Làm tròn số thập phân •Làm tròn số dạng: $a \pm d$	2							2
		•Tần số •Tần suất •Cỡ mẫu •Số trung bình •Mốt (1 mốt)	5	•Trung vị (n lẻ) •Trung vị (n chẵn) •Tứ phân vị Q_2 (tr.vị) •Tứ phân vị Q_1 •Tứ phân vị Q_3	5	•Mốt (nhiều mốt, không có mốt) •Khoảng tứ phân vị	2		12	
		Khoảng biến thiên	1			•Phương sai •Độ lệch chuẩn	2	Giá trị ngoại lệ	1	4
		TỔNG TN		13	10	5	2	30		
TỶ LỆ % TỪNG MỨC ĐỘ NHẬN THỨC			43%		33%		17%		7%	100%
			2.6		2		1		0.4	6

Phần 2: TỰ LUẬN: 35 phút – 4 câu.

TT	ĐƠN VỊ KIẾN THỨC	NHẬN BIẾT		THÔNG HIỂU		VẬN DỤNG		VẬN DỤNG CAO		TỔNG
		NỘI DUNG	SL	NỘI DUNG	SL	NỘI DUNG	SL	NỘI DUNG	SL	
1	VECTƠ	Tính vector theo hai vector (3 ý, chỉ cho với tam giác)	1	Tính môđun vector tổng, hiệu đơn giản.	1			Chứng minh ba điểm thẳng hàng	1	1
						Tính tích vô hướng khi biết độ dài ba cạnh.	1			1
TỔNG TỰ LUẬN			1		1		1		1	2
TỶ LỆ % TỪNG MỨC ĐỘ NHẬN THỨC			38%		25%		25%		13%	100%
			1.5		1		1		0.5	4
TỔNG ĐIỂM TOÀN BÀI (TN + TL)			4.1		3		2		0.9	10